

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số 64/2023/ HSST
Ngày 09 tháng 11 năm 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN – TỈNH LÀO CAI**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Bà Hà Thị Hằng
2, Bà Vũ Thị Hồng Hải.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Tráng Kháy Phìn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VB, tỉnh LC.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Mới- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023; Quyết định thay đổi hội thẩm nhân dân số 23/2023/QĐ- TA ngày 03/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn M, sinh ngày 24/10/1990. Nơi sinh huyện VB, tỉnh LC. Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn NH, xã D Q, huyện VB, tỉnh LC. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Hoàng Văn Ngh, sinh năm 1961(đã chết), con bà Hoàng Thị D, sinh năm 1959 (đã chết)

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/8/2023 đến ngày 01/9/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã DQ, huyện VB, tỉnh LC. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Anh Phùng Văn Vui, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn NH, xã D Q, huyện VB, tỉnh LC. vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 29/8/2023, tổ công tác Công an xã Dương Quý tuần tra, kiểm soát trên địa bàn thôn NH, xã D Q thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà Hoàng Văn M có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã đến nhà kiểm tra chỉ có một mình Hoàng Văn M đang ở nhà. Khi được yêu cầu nếu có đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật thì tự giác giao nộp, Hoàng Văn M tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra 01 lọ nhựa màu trắng có nắp, bên trong lọ có 12 gói giấy bạc màu trắng, bên trong các gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vốn cục giao nộp cho Tổ công tác và khai nhận đó là

Heroine của M tàng trữ để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định. Tiến hành khám xét chỗ ở của Hoàng Văn M tại thôn NH, xã D Q nhưng không phát hiện, thu giữ gì

Tại bản kết luận giám định số 292/GĐMT ngày 01/9/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 0,82 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Hoàng Văn M gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Quá trình điều tra Hoàng Văn M khai: Khoảng 15 giờ, ngày 25/8/2023, M gặp và mua của một người đàn ông không quen biết trên đường thuộc xã Nậm Chày, huyện Văn Bàn được 01 gói ma túy gói bằng nilon màu trắng giá 2.500.000đồng. Về nhà chia tách số ma túy mua được và dùng giấy bạc màu trắng gói lại được 25 gói nhỏ, đã sử dụng hết 13 gói, còn 12 M tự giác giao nộp cho Công an khi bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 17/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Hoàng Văn M ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Hoàng Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt phần trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn M, đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M từ 01 năm 05 tháng đến 01 năm 08 tháng tù. Không phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do nghiện chất ma túy, khoảng 19 giờ 30 phút ngày 29/8/2023 Công an xã Dương Quý nhận được tin báo tại nhà bị cáo Hoàng Văn M đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi được yêu cầu M tự giác giao nộp 12 gói có khối lượng 0,82 gam Heroine và khai nhận ma túy mua của

người đàn ông không quen biết với mục đích sử dụng cho bản thân. Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Ngày 29/8/2023, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,82 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do vậy, Bản cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 17/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người và bị cáo có nhân thân xấu tại bản án số 04/2019/HS-ST ngày 18/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn xử phạt Hoàng Văn M 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã được xóa án tích. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh, tu dưỡng, rèn luyện, thiếu ý thức chấp hành pháp luật tiếp tục đua đòi, nghiện chất ma túy nên ngày 29/8/2023 bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,82gam Heroine, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn M không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, nghiện chất ma túy, bị cáo không có tài sản riêng. Xét thấy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hoàng Văn M ngày 25/8/2023, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không đề cập để xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với đề nghị tại phiên tòa của bị cáo Hoàng Văn M, đề nghị Hội đồng xét xử miễn chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm. Xét thấy, mặc dù bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo không có tài sản riêng. Tuy nhiên, bị cáo bỏ ra số tiền 2.500.000đ để mua ma túy có khối lượng 0,82gam Heroine. Ngoài ra, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nên không có căn cứ chấp nhận.

[8] Về vật chứng: Đối với 0,82gam Heroine, Cơ quan giám định đã trích mẫu 0,41 gam là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 0,41 gam Heroine, các mảnh giấy bạc màu trắng, 01 lọ nhựa màu trắng có nắp và bì niêm phong còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 01 (một) năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Bị cáo được khấu trừ đi 03 (ba) ngày tạm giữ trước đó.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu để tiêu hủy 0,41 gam Heroine, 01 lọ nhựa màu trắng có nắp, các mảnh giấy bạc màu trắng và bì niêm phong ban đầu đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn. Trên một mặt của bì thư có ghi: “ *Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang của Hoàng Văn M ngày 29/8/2023 tại thôn NH, xã D Q, huyện Văn VB, tỉnh LC*”. Mặt còn lại của bì có các chữ ký và dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai (*chi tiết các vật chứng nêu trên như tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 17/10/2023*).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Văn M phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Ấn, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lụa

